

## PHẬT ĐẢN TÔN THẮNG ĐÀ LA NI KINH

Hán dịch: Đời Đường Trung Thiên Trúc Tam Tạng Pháp sư ĐỊA BÀ HA LA dịch

Việt dịch: Sa Môn THÍCH QUẢNG TRÍ

Phục hồi Phạn Chú: HUYỀN THANH

Ta nghe như vậy. Một thời Đức Phật ở tại nước Xá Vệ, rừng cây Kỳ Đà vườn Cấp Cô Độc cùng chúng Đại Tỳ Kheo tám ngàn người đầy đủ. Lại có các Bồ Tát Ma Ha Tát, tất cả đều được **Chánh Trí Minh Cự** (ngọn đuốc sáng của Chánh Trí), hiểu rõ các Pháp không có ngăn ngại, tên các vị là: Bồ Tát **Văn Thù Sư Lợi**, Bồ Tát **Liên Hoa Thắng Tạng**, Bồ Tát **Ly Chư Chương**, Bồ Tát **Quan Thế Âm**, Bồ Tát **Đắc Đại Thế**, Bồ Tát **Chấp Kim Cang**, Bồ Tát **Hư Không Tạng**, Bồ Tát **Phổ Hiền**, Bồ Tát **Di Lạc**, Bồ Tát **Trì Địa**, các Vị như vậy là Thượng thủ của ba vạn hai ngàn Bồ Tát.

Lại có vạn Phạm Thiên Vương, Phổ Tra Thiên ...v...v... ở các thế giới khác đều lại chỗ Phật.

Lại có vạn hai ngàn Thiên Đế cùng vô lượng Thiên Long Bát Bộ, Nhân, Phi Nhơn, đều lại chỗ Phật.

Bấy giờ Thế Tôn được tứ chúng doanh vây, cung kính cúng dường để nghe nói Pháp. Khi đó trong chúng của Đế Thích có vị Thiên Tử tên là **Thiện Trụ** cùng các Thiên nữ ở nơi cung báu giải đãi vui chơi, thọ hưởng các điều sung sướng. Trong đêm có tiếng bảo Thiện Trụ rằng: “Sau 7 ngày nữa, mạng ông sẽ hết, 7 lần sống chết nơi cõi Diêm Phù Đề, sau đó lại vào Địa Ngục, từ Địa Ngục ra được làm thân người sanh vào nhà nghèo cùng chịu các điều khổ não”. Thiện Trụ nghe xong hoảng hốt sợ sệt, lông tóc dựng đứng, liền vội chạy đến nơi Thiên Đế nói lại các việc, cầu xin cứu hộ. Khi đó Thiên Đế nghe Thiện Trụ nói lấy làm quái lạ, yên lặng suy nghĩ: “Tại sao lại bị 7 lần sanh và sanh vào các loại nào?”. Nghĩ như vậy rồi, liền thấy Thiện Trụ, tướng chết hiện ra, liền thọ thân heo, bỏ thân heo lại thọ thân chó, lần lượt thọ các thân chồn, khỉ, thân rắn độc, thân quạ, thân kên kên, như vậy 7 lần sanh đều ăn uống các đồ dơ thúi. Thiên Đế thấy như vậy rồi lấy làm thương xót tự nghĩ chuyện này không ai có thể làm được, chỉ có Đức Phật Thế Tôn mới cứu bạt được thôi.

Thời Thiên Đế nơi sau đêm đem các tràng hoa, y phục, anh lạc cùng các món hương đi đến nước Xá Vệ cúng dường Thế Tôn, đánh lễ chân Phật rồi lui về một phía, bạch Phật rằng: “Bạch Thế Tôn! Nơi cung của con có một Thiên Tử tên là Thiện Trụ tham đắm vui chơi, bỗng nhiên trong đêm có tiếng bảo rằng: “*Sau 7 ngày nữa sẽ chết, trong cõi Diêm Phù Đề thọ 7 lần ác báo, trong các lần sanh ra đều ăn các thứ dơ thúi. Sau đó lại vào Địa Ngục, từ Địa Ngục ra được sanh làm người nơi nhà nghèo cùng, thọ các điều đau khổ*”, đến nhờ con cứu giúp, con nghĩ chỉ có Đức Thế Tôn mới cứu bạt được thôi”. Khi ấy Thế Tôn nghe Thích Đề Hoàn Nhân thưa lại đầu đuôi, trên đánh phóng quang rực rỡ đủ màu, chiếu khắp 10 phương các Thế giới, xong rồi quay về nơi Thế Tôn, xoay bên phải 3 vòng rồi vào trong miệng.

Đức Phật mỉm cười bảo Thiên Đế rằng: “Ta có **Thanh Tịnh Chư Thú Quán Đảnh Tôn Thắng Đại Đà La Ni** hay mãn các nguyện, cứu bạt các khổ, cũng làm đại nhiều ích cho tất cả chúng sanh. Thiên Đế! Sức Thần Chú của Ta hay diệt trừ tất cả nghiệp chướng Địa Ngục, Súc sanh, Diêm Ma La giới và tất cả các khổ. Lại hay phá nát các đường Địa Ngục, khiến các chúng sanh quay về đường chánh.

Thiên Đế! Nếu có người được nghe qua, tất hay trừ diệt tất cả tội chướng các khổ sanh tử, được các việc lành tốt, được Trí túc mạng, từ cõi Phật này đến cõi Phật khác, từ cõi Trời này đến cõi Trời khác, sanh ra nơi nào cũng đều được túc mạng. Nếu có người tu học Kinh chú này, được sống trăm tuổi Thân Khẩu Ý thanh tịnh, vui vẻ sung sướng, Chư Phật ngó đến, chư Thiên ủng hộ, chư Bồ Tát nhớ nghĩ. Nếu thường đọc tụng Kinh chú này, tất cả khổ não trong 3 đường ác thấy đều tiêu diệt, được sanh vào các cõi Phật, các cung Trời, các nhà phước đức”.

Khi Thiên Đế nghe Phật khen nói Đà La Ni như vậy, liền đến trước Phật bạch rằng: “Xin nguyện Thế Tôn thương xót nhiếp hộ tất cả chúng sanh. Thỉnh Ngài nói hết Thanh Tịnh Chư Thủ Phật Đảnh Tôn Thắng Đại Đà La Ni”.

Khi ấy Thế Tôn nhận lời của Thiên Đế, liền nói Đà La Ni rằng:

- 1\_ Nạp mô nạp mặc
- 2\_ Đát tát mê bạc già phạ đế
- 3\_ Thất ni lộ ca bát-ra để bí thất sắt tra đa
- 4\_ Tam bồ đà gia
- 5\_ Ma ha mâu ni
- 6\_ Đát điệt tha
- 7\_ Ô hồng
- 8\_ Bí du đà đa
- 9\_ Tam ma, tam mạn đa ha bà bà ha sa
- 10\_ Tát phả ra noa, dà để, dà ha na
- 11\_ Tát bà hà bà bà, thuận đề
- 12\_ A tỳ tru giả , ma, tô đà dà, bạt ra bạt thiện na
- 13\_ A mật lật đa, tỳ sai kế
- 14\_ A hạt ra, a hạt ra
- 15\_ A du, tán đà ra ni
- 16\_ Du đà da, du đà da
- 17\_ Tát bà yết ma, bà ra noa nễ
- 18\_ Mê lô bạt ra, dà dà na, tỳ thuận đề
- 19\_ Ô sắt nị sa, bạt ra hạt ra đát na, tỳ xā gia
- 20\_ Đạt ma đà đổ tô, tỳ thuận đề
- 21\_ Tát ha tát ra hạt, ra thấp nhĩ, châu địa đế
- 22\_ Mạt ni, ma ha mạt ni, tô chân đà ma ni
- 23\_ Bạt ra tát bà, đát tha nghiệt đa, địa sắt xá na, địa sắt xỉ đa
- 24\_ Ma ha mẫu điệt ni
- 25\_ Bạt chiết ra cá gia, tăng ha đá na, tô thuận đề
- 26\_ Tát bà bà ra noa, tỳ thuận đề
- 27\_ Bát lật đề bà nễ bà đá da, a dụ, thuận đề
- 28\_ Tam ma da, át địa sắt xỉ đề
- 29\_ Mạt nễ ma mạt nễ
- 30\_ Đát đạt đa, bộ đa, câu chi, bát lý thuận đề
- 31\_ Bỉ tát phổ đa, bột địa, thuận đề
- 32\_ Xā gia, xā gia
- 33\_ Tỳ xā gia, tỳ xā gia
- 34\_ Tỳ xā gia, tát ma ra, tát ma ra
- 35\_ Tát bà bồ đà
- 36\_ Bạt chiết lê, bạt chiết ra yết tỳ

- 37\_ Bạt chiết lam, bà phạt đô
- 38\_ Ma ma (Tự xưng tên...) Tát bà tát đỏa da
- 39\_ Cá gia, tỳ thuận đề
- 40\_ Tát bà đà để, bát lý thuận đề
- 41\_ Tát bà đát tha yết đa
- 42\_ Tam ma, thấp phạ sa, át địa sắt xỉ đề
- 43\_ Bột đà, bột đa
- 44\_ Bô đà gia, bồ đà gia
- 45\_ Tam mạn đa, mạt ra, đạt ma đà đô
- 46\_ Tát bà đát tha yết đa
- 47\_ Át địa sắt xá na, át địa sắt xỉ đề
- 48\_ Sa bà ha

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय      नामाहा तत्त्वे भगवते      त्रैलोक्या

PRATIVIŚIṢṬAYA

संबोधया महामुनि  
SAMBODHĀYA MAHĀ-MUṆI

तद्यथा ॐ विसोधया  
TADYATHĀ: OM VIŚODHAYA

समसमन्तवस्सुसुस्मृत्तगता गतवस्तुस्सुत्त  
SAMA SAMANTA-AVABHĀSA SPHARAṆA GATI GAHĀNA  
SVABHĀVA ŚUDDHE

अभिषिम्का मम सुगता वरा वचनामृताअभिषिकै  
ABHIṢIMCA MĀM SUGATA VARA VACANA-AMṚTA-ABHIṢAIKAI

अहारा अहारा  
ĀHARA ĀHARA

आयुः सन्धाराणि  
ĀYUḤ SANDHĀRAṆI

असोधया सोधया  
ŚODHAYA ŚODHAYA

सर्व कर्म अवारणानिवारणागगना विसुद्धे  
SARVA KARMA AVARAṆA-NIVARAṆA-GAGANA VI'SUDDHE

उष्णिषा प्राहणादाना विजया धर्माधत्वो विसुद्धे  
UṢṆIṢA PRAHAṆA-DĀNA VIJAYA DHARMA-DHĀTVO VIŚUDDHE

सहस्र रश्मि समसुद्धि  
SAHASRA RAŚMI SAṀSUDĪTI

मम महामणि सुचिन्तामणि प्रबहा  
MAṆI MAHĀ-MANI SUCINTĀMAṆI PRABHĀ

तथागतधर्माधर्मा महामुद्रि  
TATHĀGATA ADHIṢṬANA ADHIṢṬITE MAHĀ-MUDRĪ

वज्रकाय संनगन सुसुद्धे  
VAJRA-KĀYA SAṀHATANA SU-ŚUDDHE

सर्ववर्तमान विसुद्धे  
SARVA-AVARAṆA VIŚUDDHE

प्रतिनि वर्यया आयुः सुद्धे  
PRATINI VARTTĀYA ĀYUḤ ŚUDDHE

समयाधिश्टि

SAMAYA ADHIṢṬITE

मम मम मम

MANI MANI MANI

तथागतं सुतं जले परिसुद्धे

TATHĀTĀ-BHŪTA-KOṬI PARISUDDHE

विस्पृष्टं बुद्धिं सुद्धे

VISPHUṬA BUDDHI ŚUDDHE

जय जय

JAYA JAYA

विजय विजय

VIJAYA VIJAYA

विजय स्मर स्मर

VIJAYA SMARA SMARA

सर्वं बुद्धं वज्रं वज्रगर्भं वज्रं सर्वं मम

SARVA BUDDHA VAJRĪ VAJRA-GARBHE VAJRĀM BHAVATU

MAMA (Tự xưng tên...)

सर्वं सर्वस्य जय विस्पृष्टं

SARVA SATVAŚYA-KĀYA VIŚUDDHE

सर्वं तथागतसमं स्वसाधिश्टि

SARVA TATHĀGATA-SAMA ŚVASA ADHIṢṬITE

बुद्धं बुद्धं बुद्ध्या बुद्ध्या

BUDDHA BUDDHA BUDDHĀYA BUDDHĀYA

समन्तबलधर्मधतु

SAMANTA-BALA DHARMA-DHĀTU

सर्वं तथागतसंस्थानाधिश्टिं स्वहं

SARVA TATHĀGATA ADHIṢṬĀNA ADHIṢṬITE SVĀHĀ

Phật bảo: “Thiên Đế! Đà La Ni này do 88 ức trăm ngàn hằng hà sa Chư Phật cùng nói, giữ gìn ủng hộ và ấn khả. Như thế Chư Phật vì muốn cứu vớt các khổ độc nơi Địa Ngục, Súc sanh, Diêm La giới chìm đắm trong biển khổ, vì muốn lợi ích cho kẻ đoan mạng, bạc phước, tội tở, hạ tiện, tất cả chúng sanh bị ác nghiệp, vì muốn an lạc các cõi các đường, quên mất bản tâm, tất cả chúng sanh bị khổ não, do đó Chư Phật mới nói ra Tôn Thắng Đại Đà La Ni này.

Thiên Đế! Ông nên đem Đà La Ni này trao lại cho Thiện Trụ Thiên Tử khiến cho đọc tụng tu tập, lại cũng vì chư Thiên, Thiên Tử và hết thảy chúng sanh trong Diêm Phù Đề mà nói rộng ra khiến các chúng sanh kia thọ trì đọc tụng, cúng dường, cung kính, tôn trọng ngợi khen. Thiên Đế! Ta đem Đà La Ni này giao phó cho ông, ông nên giữ gìn. Người trì Đà La Ni này hay diệt trừ các tội nghiệp trong trăm ngàn kiếp, sanh ra lúc nào cũng thường gặp Phật, cho đến chúng được Vô Thượng Bồ Đề. Thiên Đế! Pháp ấn Đà La Ni này của Ta đầy đủ đại cát tường như Nhật Tạng Bảo (châu báu mặt trời) chiếu khắp mọi nơi, cũng như vàng Diêm Phù Đàm, không như không bản, không có cát bụi. Nếu có người hay đọc tụng, thọ trì, viết chép, nhớ niệm tu hành cúng dường tức được mọi việc như đã nói ở trên.

Thiên Đế! Nếu có người để nơi đầu phương trên núi cao, trên lầu cao, tầng tháp cao, các nơi cao khiến bốn chúng gần gũi được thấy, cũng được các công đức như đã

nói ở trên, hoặc hình bóng ngã vào, hoặc gió thổi cát bụi bay qua chạm đến nơi thân, cũng được các công đức như đã nói.

Thiên Đế! Nếu bốn chúng hay ở nơi ngã tư đường tạo tháp miếu an trí Đà La Ni này ngày ngày dùng các tràng hoa, phướng lọng, anh lạc, hương thơm cúng dường, cũng hay nhiều, bái, cung kính, nên biết người này là Đại Bồ Tát, là Chân Phật tử, là Pháp Kiều (cái cầu Pháp), cũng như tháp báu Xá Lợi của Chư Phật”.

Khi ấy Diêm Ma Pháp Vương nghe được như vậy, trong đêm đem các hoa báu đủ màu, các thứ hương thơm, y phục, anh lạc đi đến chỗ Phật, đánh lễ chân Phật, nhiễu Phật 7 vòng rồi lui ngồi một bên, dùng các món cúng dường Như Lai, cúng xong bạch Phật rằng: “Con nay muốn báo ân đức của Phật, xin phụng sự đại oai lực, đại quả báo này ủng hộ hết thảy, đóng bít cửa Địa Ngục, thanh tịnh các thú đại Đà La Ni này”.

Bấy giờ Tứ Đại Thiên Vương từ chỗ ngồi đứng dậy nhiễu Phật 7 vòng rồi đứng về một bên, bạch Phật rằng: “Bạch Thế Tôn! Cúi xin Ngài nói Pháp tu hành Đà La Ni này”

Phật dạy: “Tứ Thiên Vương! Các ông lắng nghe và nhớ kỹ. Ta sẽ vì các ông và chúng sanh nói Pháp tu hành Đà La Ni này. Nếu có người đoan mạng muốn cầu sống lâu, hoặc có bệnh khổ muốn được tiêu trừ, hoặc bị ác nghiệp đáng đọa vào Địa Ngục, Ngạ Quỷ, Súc sanh, các chốn bất Thiện, thấy đều nơi tháng Bạch nguyệt ngày 15 tắm gội sạch sẽ, mặc quần áo mới thanh tịnh, thọ trì tám trai giới, sau đó tụng Đà La Ni này 1.000 biến tức được an lạc sống lâu, bệnh khổ tiêu trừ, các nghiệp báo thấy đều tiêu diệt không sót. Nếu tai nghe qua chú này, khi chết được sanh về Cực Lạc thế giới, sanh trong hoa sen, được Trí túc mạng. Nếu có người bị các ác nghiệp khi chết rồi, dùng Đà La Ni này chú nơi đất rải nơi tử thi, tức được xa lìa các khổ, được sanh lên cõi Trời thọ các khoái lạc. Nếu ngày ngày thường thọ trì Tôn Thẳng Đà La Ni 21 biến cũng được các công đức như trên đã nói. Đòi đời thường sanh cõi Phật, trong các Phật làm Đại quang minh, cùng Phật chung ở, được Phật thọ ký, cho đến được Đại Niết Bàn. Nếu có người nơi Pháp Môn này muốn cầu các nguyện nên làm một cái Đàn vuông bằng phẳng, ở trong Đàn tán rải các hoa, thiêu các hương thơm, nhất tâm niệm 10 phương Chư Phật, gối phải sát đất, hồ quỳ, chắp tay, co hai ngón trở về hai ngón cái để nơi tâm xung lớn: “Lành thay!”. Sau đó tụng Đà La Ni này. Nếu có người ngày ngày tụng đủ 108 biến tức là cúng dường tất cả Như Lai hằng hà sa Chư Phật Thế Tôn, cũng là cúng dường Tứ Đại Thiên Vương, nên biết người này được tất cả khen ngợi, dùng Đại Bồ Đề trang nghiêm nơi tâm, được Trí Vô ngại, là Chân Phật tử”.

Khi Phật nói lời này xong, bảo Thiên Đế rằng: “Thiên Đế! Ông hãy đem Pháp Đà La Ni này trao cho Thiện Trụ Thiên Tử. Sau 7 ngày hãy cùng lại chỗ Ta”. Khi ấy Thiên Đế vâng lời Phật dạy trở về bốn cung, kêu Thiện Trụ Thiên Tử lại trao cho Thần chú. Thiện Trụ thọ xong, cung kính cúng dường, phụng hành đủ 7 ngày, tất cả nghiệp ác thấy đều tiêu trừ, ở trong cõi Trời được sống lâu, hơn hờ vui mừng nói lớn lên rằng: “Kỳ tai Phật đà, kỳ tai Đạt ma, kỳ tai tăng già, kỳ tai Tôn Thẳng Đà La Ni ấn lực hay tiêu trừ tất cả khổ ách, khiến ta được giải thoát các ác nghiệp”.

Thiện Trụ Thiên Tử được như vậy xong, liền đến chỗ Thiên Đế mà nói rằng: “Tôi đội ơn Ngài đã vì tôi thỉnh Phật, Phật vì tôi mà nói Đại Đà La Ni khiến cho tôi tất cả ác nghiệp đều được tiêu trừ, tôi muốn đến chỗ Phật để tạ ơn Ngài. Cúi xin Thiên Đế hãy đi cùng tôi”.

Thời Thiên Đế đem các quyến thuộc cùng Thiện Trụ Thiên Tử đem các hương hoa, các thứ anh lạc, theo con đường cõi Trời đi đến chỗ Phật, dâng các món cúng dường Như Lai, nhiễu trăm ngàn vòng rồi lui về một phía. Khen ngợi Phật đức không



(Tụng Chú này diệt tất cả chướng cũng hay tịch Ma với trừ thiên tai. Lại nếu tụng 1 biến lễ Phật 1 bái , như vậy mỗi ngày 3 thời riêng biệt tụng Chú lễ Phật thì đời vị lai thường được 2 tướng đoan chính , đầy đủ quả báo)

**Án ma lợi chi duệ. Tát bà tát đa bà, nghạch đà lợi sa lợi, sa bà ha**

ॐ मल्लिकार्जुनसर्वस्वसन्धारीशरीरसुन्दर

OM\_ MACĪRĪYE SARVA-SATVA SANDHĀRI ŚARI SVĀHĀ

Tụng Chú này cực hộ nhân thân, nên mỗi ngày 3 thời riêng biệt đều tụng 108 biến

Hiệu chỉnh xong vào ngày 12/05/2014